

**ỦY BAN NHÂN DÂN
TỈNH AN GIANG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập-Tự do-Hạnh phúc**

Số: 1322/UBND-KGVX

An Giang, ngày 16 tháng 11 năm 2021

V/v phê duyệt đối tượng tiêm
vắc xin phòng COVID-19 đợt 14

Kính gửi: Sở Y tế

Căn cứ Quyết định số 3355/QĐ-BYT ngày 08/7/2021 của Bộ Y tế về việc ban hành Kế hoạch triển khai chiến dịch tiêm vắc xin phòng COVID-19 năm 2021-2022.

Căn cứ Công văn số 8688/BYT-DP ngày 14/10/2021 của Bộ Y tế về việc tiêm vắc xin phòng COVID-19 cho trẻ em từ 12-17 tuổi. Trong đó, có nội dung tiếp tục đẩy nhanh tiến độ tiêm chủng vắc xin phòng COVID-19 cho các đối tượng từ 18 tuổi trở lên, ưu tiên tiêm đủ liều cho các đối tượng từ 50 tuổi trở lên theo chỉ đạo của Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ, Ban Chỉ đạo Quốc gia phòng, chống dịch COVID-19 và Bộ Y tế.

Căn cứ Quyết định số 1508/QĐ-VSDTTU' ngày 12/11/2021 về việc phân bổ vắc xin phòng COVID-19 đợt 83; Quyết định số 1518/QĐ-VSDTTU' ngày 15/11/2021 của Viện Vệ sinh dịch tễ Trung ương về việc phân bổ vắc xin phòng COVID-19 đợt 84.

Xét đề nghị của Sở Y tế tại Tờ trình số 3981/TTr-SYT ngày 15/11/2021 về việc phê duyệt phân bổ vắc xin phòng COVID-19 trên địa bàn tỉnh An Giang; về việc này, Ủy ban nhân dân tỉnh phân bổ số lượng vắc xin cho các đối tượng, cụ thể như sau:

1. Số lượng vắc xin nhận được từ Viện Pasteur Thành phố Hồ Chí Minh

STT	Loại vắc xin	Số lượng (liều)	Ghi chú
1	Pfizer	149.760	
2	Vero Cell	100.000	
	Tổng cộng:	249.760	

2. Với số lượng vắc xin được phân bổ, căn cứ nhu cầu của địa phương và loại vắc xin, được phân bổ như sau:

2.1. Đối với loại vắc xin Pfizer (149.760 liều):

- Thống nhất phân bổ **138.016 liều** cho các huyện để tổ chức triển khai tiêm mũi 1 cho trẻ em từ 12 tuổi đến 17 tuổi; trong đó ưu tiên tiêm cho học sinh từ lớp 7 đến lớp 11 để các em sớm trở lại trường học trực tiếp (*Đính kèm phụ lục học sinh từ lớp 7 đến lớp 11 trên địa bàn huyện, thị xã, thành phố do Sở Giáo dục và Đào tạo cung cấp*).

- Thống nhất phân bổ cho Bộ Chỉ huy Quân sự tỉnh An Giang **1.000 liều**.

- Số liều còn lại (**10.744 liều**): Bảo quản tại CDC để phân bổ, cho các địa phương tổ chức tiêm mũi 1 cho trẻ em từ 12 tuổi đến dưới 18 tuổi không đi học, đối tượng lang thang cơ nhỡ, đang tạm trú tại các hộ gia đình, nhà trọ, cơ sở bảo trợ xã hội... theo đề xuất của địa phương và tiêm vét mũi 1 cho người trên 65 tuổi, người bệnh nền và phụ nữ mang thai trên 13 tuần.

2.2. Đối với 100.000 liều vắc xin Vero Cell, phân bổ cho 11 huyện, thị xã, thành phố để tiêm trả mũi 2 cho tất cả đối tượng đã tiêm mũi 1 đến hạn, nếu còn dư sẽ lưu tại kho CDC để triển khai tiêm vét mũi 1 cho các đối tượng từ 18 tuổi trở lên.

3. Tổ chức thực hiện:

3.1. Giao Sở Y tế chủ trì, phối hợp với Sở Giáo dục và Đào tạo và UBND huyện, thị xã, thành phố hướng dẫn tổ chức triển khai tiêm cho học sinh từ lớp 7 đến lớp 11 trên địa bàn tỉnh, trong đó lưu ý phối hợp với UBND các huyện và cơ sở giáo dục bố trí điểm tiêm hợp lý, bảo đảm an toàn tiêm chủng và phòng chống dịch bệnh. Đối với trẻ có bệnh nền sẽ tiêm tại các cơ sở y tế chuyên khoa Nhi hoặc bệnh viện đa khoa có chuyên khoa Nhi.

3.2. Giao cho Trung tâm Kiểm soát bệnh tật (CDC) đảm bảo nguồn vắc xin liên tục, cung ứng kịp thời cho các đơn vị theo nguyên tắc phân bổ về cho địa phương từng đợt và đủ lượng vắc xin nhận về; không phân bổ thừa, lãng phí vắc xin. Trường hợp các địa phương tiếp nhận ít hơn số lượng đăng ký, đề nghị CDC trữ lại kho (hoặc tạm gửi) để cấp bổ sung cho các địa phương phát sinh thêm hoặc triển khai đợt vét cuối.

3.3. UBND huyện, thị xã, thành phố:

- Khi nhận vắc xin về phải khẩn trương tổ chức tiêm ngay và đúng đối tượng, khuyến cáo không tiếp nhận dư, đại trà, không có đối tượng tiêm, gây lãng phí vắc xin.

- Chỉ đạo cơ quan chức năng có liên quan lập danh sách các em học sinh từ lớp 7 đến lớp 11 trên địa bàn huyện để tổ chức triển khai tiêm mũi 1; phối hợp với cơ quan y tế bố trí các điểm tiêm phù hợp, đảm bảo an toàn trong tiêm chủng và phòng, chống dịch bệnh. Đối với trẻ không đi học, lang thang cơ nhỡ...yêu cầu UBND các huyện giao cơ quan Lao động, Thương binh và Xã hội lập danh sách, gửi về CDC để được bố trí vắc xin; đồng thời phối hợp với cơ quan y tế lựa chọn điểm tiêm chủng cố định hoặc lưu động trên địa bàn huyện, đảm bảo thuận lợi và an toàn tiêm chủng cho các em.

- Yêu cầu chính quyền địa phương chỉ đạo các điểm tổ chức tiêm vắc xin phải đảm bảo thực hiện nghiêm các yêu cầu về phòng, chống dịch COVID-19; bố trí chỗ ngồi giãn cách theo quy định; tổ chức lịch hẹn tiêm theo khung giờ; đảm bảo thực hiện nghiêm nguyên tắc 5K; không để tình trạng tập trung đông người, ùn ứ tại các điểm tiêm gây nguy cơ lây nhiễm chéo và lây lan dịch bệnh trong cộng đồng.

3.4. Giao Sở Thông tin và Truyền thông phối hợp với Công an tỉnh, Sở Giáo dục và Đào tạo, Sở Y tế và UBND các huyện, thị xã, thành phố tổ chức nhập dữ liệu tiêm chủng cho trẻ em, đảm bảo đồng bộ, đúng tiến độ và báo cáo Bộ Y tế theo quy định.

3.5. Yêu cầu Sở Giáo dục và Đào tạo chỉ đạo các Trường lập danh sách các em học sinh lớp 6 (đủ 12 tuổi) gửi về Sở Y tế để được bố trí vắc xin cho các em.

4. Nghiêm cấm việc sử dụng Vắc xin Pfizer để triển khai tiêm mũi 3 khi chưa được cơ quan có thẩm quyền (Bộ Y tế) hướng dẫn thực hiện; các tổ chức, cá nhân vi phạm, khi bị tố giác, phát hiện sẽ bị xử lý nghiêm theo quy định của pháp luật.

UBND tỉnh yêu cầu các đơn vị có liên quan khẩn trương tổ chức thực hiện./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- TT.TU, UBND tỉnh;
- Thành viên BCĐ PCD COVID-19 tỉnh;
- UBND các huyện, thị xã, thành phố;
- Lãnh đạo VPUBND tỉnh;
- Phòng: KGVX, TH;
- Lưu: VT.

**KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**

Trần Anh Thư

Phụ lục: PHÂN BỐ VẮC XIN CHO TRẺ EM
(kèm theo Công văn số 1322/UBND-KGVX ngày 16/11/2021)

TT	Địa phương	HS lớp 7	HS lớp 8	HS lớp 9	HS lớp 10	HS lớp 11	Tổng cộng	
1	Long Xuyên	4.515	4.205	4.015	2.685	2.569	17.989	
2	Châu Đốc	2.073	1.932	1.680	1.500	1.444	8.629	
3	Châu Thành	2.634	2.276	2.190	1.570	1.290	9.960	
4	Châu Phú	3.974	3.550	3.030	2.110	1.980	14.644	
5	Tịnh Biên	2.160	1.957	1.770	1.085	915	7.887	
6	Tri Tôn	2.573	2.211	1.936	1.170	1.015	8.905	
7	Phú Tân	3.581	3.314	2.990	1.925	1.750	13.560	
8	Tân Châu	3.020	2.782	2.503	1.880	1.825	12.010	
9	An Phú	3.166	2.698	2.328	1.620	1.346	11.158	
10	Chợ Mới	5.753	4.959	4.418	3.060	2.840	21.030	
11	Thoại Sơn	3.217	2.830	2.502	1.890	1.805	12.244	
12	CDC							11.744
		Tổng cộng						149.760